TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐCNHGT-DS	*Y, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị Q và bà Đinh Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trần Thị Q, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Bà Đinh Thị B, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 23 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về tổng số nợ: Bà Đinh Thị B có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Q số tiền gốc là 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Bà Trần Thị Q tự nguyện không yêu cầu tiền lãi..

- Thời gian trả nợ như sau:

Ngày 28/6/2024, bà B trả cho bà Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngày 28/7/2024, bà B trả cho bà Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngày 28/8/2024, bà B trả cho bà Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngày 28/9/2024, bà B trả cho bà Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngày 28/10/2024, bà B trả cho bà Q số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí hòa giải: Bà Trần Thị Q và bà Đinh Thị B không phải chịu chi phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Trang